

Bản án số: 89/2025/HS-ST
Ngày 26 - 12 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Trang Nhung

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Kim Dung.

Bà Bùi Thị Thu Hằng.

- Thư ký phiên toà: Ông Đinh Văn Hùng – Thư ký Toà án nhân dân khu vực 9 - Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Phú Thọ tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Huy Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9 - Phú Thọ xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 74/2025/HSST ngày 21 tháng 11 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2025/QĐXXST - HS ngày 12 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phùng Thị K1**, sinh ngày 10/12/1953; tại phường Vĩnh Yên, tỉnh Phú Thọ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố Đông Phú 1, phường Vĩnh Yên, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 3/10; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; con ông Phùng Văn CH (đã chết) và bà Trần Thị L (đã chết); có chồng là Nguyễn Văn M và có 02 con (con lớn sinh năm 1973, con nhỏ sinh năm 1975); tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 09/9/2025 đến ngày 11/9/2025 được thay đổi sang biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Nguyễn Trung K2, sinh năm 2002, (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ dân phố Đông Phú 2, phường Vĩnh Yên, tỉnh Phú Thọ.

+ Chị Lương Thị M, sinh năm 1995, (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Bản Tháng, xã Trung Hà, tỉnh Tuyên Quang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 40 phút ngày 09/9/2025, Phùng Thị K1 đang ở nhà tại tổ dân phố Đông Phú 1, phường Vĩnh Yên, tỉnh Phú Thọ thì có Nguyễn Trung K2, sinh năm 2002, trú tại tổ dân phố Đông Phú 2, phường Vĩnh Yên, tỉnh Phú Thọ và Lương Thị M, sinh năm 1995, trú tại thôn Bản Tháng, xã Trung Hà, tỉnh Tuyên Quang lần lượt đến đặt vấn đề đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức mua số lô, số đề của K1, K1 đồng ý.

Trước khi ghi số lô, số đề, K1 thỏa thuận với K2 và M giá 01 điểm lô là 23.000 đồng, nếu K2 và M trúng thì K1 phải trả 01 điểm lô tương ứng với 80.000 đồng và cứ 1.000 đồng tiền đề nếu trúng thì sẽ được hưởng 70.000 đồng. Căn cứ để xác định trúng thưởng là đối chiếu với hai số cuối của các giải từ giải đặc biệt đến giải bảy của kết quả xổ số K1 thiết Miền Bắc mở thưởng trong ngày, người trúng thưởng là người có số lô trùng với hai số cuối mỗi giải và số đề trùng với hai số cuối của giải đặc biệt của xổ số K1 thiết Miền Bắc. Nếu không ai trúng số lô, số đề thì K1 được hưởng số tiền do K2 và M đã trả cho K1.

Sau khi thỏa thuận xong, K2 hỏi mua của K1 số lô 69 là 100 điểm; số đề 72 là 1.000.000 đồng, tổng số là 3.300.000 đồng, K2 thanh toán đủ tiền cho K1 rồi K1 sử dụng 01 tờ giấy than và 02 mảnh giấy ghi các số lô, số đề vừa bán cho K2 rồi đưa cho K2 giữ 01 mảnh giấy, còn K1 giữ lại 01 mảnh giấy để so sánh kết quả. Sau đó, M đến hỏi mua của K1 số lô 62 là 50 điểm; số đề 30 là 1.000.000 đồng, tổng tiền là 2.150.000 đồng, M thanh toán đủ tiền cho K1 rồi K1 sử dụng 01 tờ giấy than và 02 mảnh giấy ghi các số lô, số đề vừa bán cho M rồi đưa cho M giữ 01 mảnh giấy, còn K1 giữ lại 01 mảnh giấy.

Cùng lúc này, Công an phường Vĩnh Yên, tỉnh Phú Thọ đến kiểm tra, phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phùng Thị K1 về hành vi đánh bạc và thu giữ tang vật gồm: Thu của K1 số tiền 5.450.000 đồng (Năm triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng); 01 mảnh giấy than và 04 mảnh giấy nhỏ kích thước khác nhau có nội dung ghi các số lô, số đề K1 bán cho K2 và M, niêm phong theo quy định; 01 bút bi màu xanh đã cũ, qua sử dụng.

Do hành vi đánh bạc của Phùng Thị K1 bị cơ quan Công an phát hiện trước khi có kết quả xổ số K1 thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày nên xác định tổng số tiền K1 đã đánh bạc với Nguyễn Trung K2 và Lương Thị M dưới hình thức mua bán số lô, số đề trái phép ngày 09/9/2025 là 5.450.000 đồng (Năm triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

Đối với Nguyễn Trung K2 và Lương Thị M: Là các đối tượng đã đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề trái phép với Phùng Thị K1 ngày 09/9/2025, quá trình điều tra xác định: K2 sử dụng số tiền 3.300.000 đồng đánh bạc với K1; còn M sử dụng số tiền 2.150.000 đồng đánh bạc với K1 (Đều dưới 5.000.000 đồng). Trước đó, K2 đã từng bị cơ quan Công an xử phạt vi phạm hành chính về các hành vi như: Trộm cắp tài sản; Lãng mạ, xúc phạm danh dự, nhân phẩm thành viên gia đình; Cố ý gây thương tích. Tuy nhiên, K2 và M đều chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, gá bạc hoặc tổ chức đánh bạc và cũng chưa bị kết án về tội đánh bạc, gá bạc hoặc tổ chức đánh bạc nên hành vi của K2 và M chưa cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, Công an phường Vĩnh Yên, tỉnh Phú Thọ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với K2 và M bằng hình thức phạt tiền, mức phạt mỗi người là 250.000 đồng.

Tại Cáo trạng số: 32/CT – VKSKV9 ngày 20 tháng 11 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Phú Thọ, truy tố bị cáo Phùng Thị K1 về tội “Đánh bạc”, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phùng Thị K1 về tội “Đánh bạc”, sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, o, s, v khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Phùng Thị K1 từ 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách gấp đôi, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phùng Thị K1 cho Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Yên, tỉnh Phú Thọ giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 5.450.000 đồng; Tịch thu tiêu hủy 01 bút bi màu xanh và 01 mảnh giấy than, đều đã qua sử dụng.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Phần tranh luận: Bị cáo Phùng Thị K1 nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý K1 tranh luận và không có ý K1 bổ sung gì khác.

Bị cáo Phùng Thị K1 nói lời sau cùng: Bị cáo biết việc làm của mình là sai, là vi phạm pháp luật. Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất và cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo để bị cáo tự cải tạo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Phú Thọ, Điều tra viên, Viện kiểm sát khu vực 9 - Phú Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý K1 hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Phùng Thị K1 thừa nhận: Khoảng 15 giờ 50 phút ngày 09/9/2025, tại nhà của Phùng Thị K1 ở tổ dân phố Đông Phú 1, phường Vĩnh Yên, tỉnh Phú Thọ, K1 có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức bán số lô, số đề trái phép cho Nguyễn Trung K2 với số tiền là 3.300.000 đồng và Lương Thị M với số tiền là 2.150.000 đồng thì bị tổ công tác của Công an phường Vĩnh Yên, tỉnh Phú Thọ kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ tang vật gồm: Số tiền 5.450.000 đồng (là tiền K1 đánh bạc với K2 và M mà có); 01 mảnh giấy than và 04 mảnh giấy nhỏ kích thước khác nhau có nội dung ghi các số lô, số đề K1 bán cho K2 và M; 01 bút bi màu xanh đã cũ, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định, tổng số tiền Phùng Thị K1 đánh bạc với K2 và M ngày 09/9/2025 là 5.450.000 đồng (Năm triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

[3] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung Cáo trạng đã được đại diện Viện kiểm sát công bố tại phiên tòa, từ đó có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phùng Thị K1 đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng...thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Do đó, việc Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Phú Thọ, truy tố bị cáo theo cáo trạng số: 32/CT – VKSKV9 ngày 20 tháng 11 năm 2025 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an, xâm phạm đến trật tự nếp sống văn minh của xã hội. Từ tội đánh bạc có thể nảy sinh ra nhiều tội

phạm khác như trộm cắp tài sản, cưỡng đoạt tài sản, gây rối trật tự công cộng. Vì vậy, cần phải đưa bị cáo ra xét xử mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Xét nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Phùng Thị K1 là đối tượng trực tiếp bán số lô, số đề cho Nguyễn Trung K2 và Lương Thị M để thu lời. Tuy nhiên, trước khi phạm tội, bị cáo có nhân thân tốt; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tại thời điểm phạm tội bị cáo là người từ đủ 70 tuổi trở lên. Quá trình chuẩn bị xét xử, bị cáo đã giao nộp thêm các tài liệu thể hiện trước đây bị cáo từng là giáo viên mầm non đã về nghỉ hưởng chế độ một lần từ năm 2008, trong quá trình công tác bị cáo được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng huy chương vì sự nghiệp Giáo dục; ngoài ra bị cáo có mẹ chồng là bà Nguyễn Thị Đạo được Chủ tịch nước truy tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, o, s, v khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Do bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ đáng được khoan hồng, bị cáo có chỗ ở ổn định, có đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại trại giam mà cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách gấp đôi và giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục với mức án như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ để răn đe, phòng ngừa chung cũng như tạo điều kiện giúp bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Hội đồng xét xử thấy rằng, hiện nay bị cáo tuổi đã cao, đã trên 70 tuổi, không có thu nhập và sống phụ thuộc nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 5.450.000 đồng thu của Phùng Thị K1 khi bắt quả tang, là tiền K1 đánh bạc với Nguyễn Trung K2 và Lương Thị M mà có, cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với 01 bút bi màu xanh và 01 mảnh giấy than, đều đã qua sử dụng, là tài sản của Phùng Thị K1 sử dụng làm công cụ thực hiện hành vi phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy.

Lưu giữ trong hồ sơ vụ án đối với 04 mảnh giấy là tang vật của vụ án, bên trong có nội dung ghi các số lô, số đề mà K1 đã bán cho Nguyễn Trung K2 và Lương Thị M.

[8] Đối với Nguyễn Trung K2 và Lương Thị M: Là các đối tượng đã đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề trái phép với Phùng Thị K1 ngày 09/9/2025, quá trình điều tra xác định: K2 sử dụng số tiền 3.300.000 đồng đánh bạc với K1; còn M sử dụng số tiền 2.150.000 đồng đánh bạc với K1 (Đều dưới 5.000.000 đồng). Trước đó, K2 đã từng bị cơ quan Công an xử phạt vi phạm hành chính về các hành vi như: Trộm cắp tài sản; Lãng mạ, xúc phạm danh dự, nhân phẩm thành viên gia đình; Cố ý gây thương tích. Tuy nhiên, K2 và M đều chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, gá bạc hoặc tổ chức đánh bạc và cũng chưa bị kết án về tội đánh bạc, gá bạc hoặc tổ chức đánh bạc nên hành vi của K2 và M chưa cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Công an phường Vĩnh Yên, tỉnh Phú Thọ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với K2 và M bằng hình thức phạt tiền, mức phạt mỗi người số tiền 250.000 đồng là có căn cứ.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Phùng Thị K1 phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Tuy nhiên, bị cáo K1, sinh năm 1953, đến thời điểm xét xử, bị cáo K1 đã trên 70 tuổi, là người cao tuổi. Tại phiên tòa bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật. Xét thấy, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo K1 thuộc trường hợp được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phùng Thị K1 phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, o, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phùng Thị K1 07 (Bảy) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 14 (Mười bốn) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phùng Thị K1 cho Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Yên, tỉnh Phú Thọ giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có

thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 5.450.000 đồng.

Tịch thu tiêu hủy 01 bút bi màu xanh và 01 mảnh giấy than, đều đã qua sử dụng.

(Tất cả vật chứng và số tiền nêu trên đều có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 24/11/2025 giữa Phòng Thi hành án khu vực 9 - Phú Thọ và Cơ quan CSĐT – Công an tỉnh Phú Thọ và giấy nộp tiền ngày 24/11/2025).

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Phùng Thị K1.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Phú Thọ;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ;
- Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ;
- Công an tỉnh Phú Thọ;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; Những người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Lưu HS, bộ phận theo dõi THAHS; Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Trang Nhung

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
TÒA

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN

Vũ Thị Kim Dung

Bùi Thị Thu Hằng

Nguyễn Thị Trang Nhung

